



Nh^đng c^đm nh^đn th^đc t^đc^đa m^đt nhà báo Vi^đt Nam v^đ s^đ t^đt h^đu khi đ^đt n^đc^đa m^đi m^đc^đa, h^đi nh^đp cùng th^đ gi^đi.

Bài này đã đăng trên báo Xuân Tu^đi Tr^đ năm 1989- 17 năm r^đi. Có l^đ đó là l^đn đ^đu tiên c^đm thu^đt ng^đ "ký s^đ quá giang" đ^đc s^đ đ^đng trên báo. Cũng ch^đ là m^đn chuy^đn ng^đi khác mà nói tâm s^đc^đa mình. Th^đt ra th^đi nào có khó khăn c^đa th^đi đó, đ^đu quan tr^đng là khó khăn có đ^đc thay đ^đi hay không. Rõ ràng, nh^đng khó khăn trong bài ký s^đ g^đn nh^đ không còn n^đa, nh^đng cũng không có nghĩa là t^đc^đ m^đi chuy^đn đ^đu đã đ^đ dàng trôi qua. Đó là lý do đ^đ nó đ^đc đ^đa vào t^đp h^đp nh^đng bài báo xu^đt b^đn l^đn này.

M^đt đ^đng chí giám đ^đc thu^đc lo^đi tr^đ, có h^đc th^đc, sau khi k^đ v^đi tôi chuy^đn đi Tây, đã than : “Ph^đi chi nhà báo các ông đ^đc đi nhi^đu đ^đ vi^đt cho dân mình, cán b^đ mình cùng đ^đc, cùng hi^đu cái thân ph^đn nghèo nh^đt th^đ gi^đi i c^đa chúng ta mà đ^đ nh^đc nh^đ cái nh^đc m^đt n^đc^đ, v^đy m^đi quy^đt chí v^đn lên n^đi”.

Nh^đng th^đa b^đn đ^đc, n^đu ch^đ đ^đn l^đt mình đi n^đc ngoài thì “còn khuya”, nên tôi m^đn phép m^đn l^đi k^đc^đa nh^đng nhà qu^đn lý mà tôi đã g^đp sau nh^đng chuy^đn đi h^đc t^đp x^đ ng^đi, đ^đ vi^đt bài ký s^đ đ^đi đây.

“Ph^đi chi nhà báo các ông đ^đc đi nhi^đu đ^đ vi^đt cho dân mình, cán b^đ mình cùng đ^đc, cùng hi^đu cái thân ph^đn nghèo nh^đt th^đ gi^đi i c^đa chúng ta mà đ^đ nh^đc nh^đ cái nh^đc m^đt n^đc^đ, v^đy m^đi quy^đt chí v^đn lên n^đi”Lê Công Giàu(1989) : Nguyên giám đ^đc Trung tâm xúc t^đn th^đng m^đi và đ^đu t^đ thành ph^đ HCM.

Có m^đt ng^đi ngo^đi qu^đc t^đng mu^đn “ng^đ m^đt gi^đc, sáng ra th^đy mình là ng^đi Vi^đt Nam”. Câu nói này hình nh^đ ch^đ đ^đ m^đ đ^đu cho nh^đng chuy^đn c^đ tích!

L^đn đ^đu tiên đ^đn Thái Lan, ng^đi đ^đi s^đn bay Bangkok, tôi th^đy m^đt đoàn ng^đi x^đp hàng dài đ^đi n^đng mà không đ^đc vào ga. H^đi ra m^đi bi^đt đó là nh^đng thanh niên Vi^đt Nam ch^đ máy bay ch^đ đi lao đ^đng Tr^đng Đ^đng. H^đ không đ^đc phép vào ng^đi đ^đi máy bay n^đ nhà ga nh^đ những hành khách khác. Tôi không hi^đu t^đi sao, nh^đng c^đm th^đy nh^đc vì ng^đi Vi^đt Nam mình đi n^đc ngoài, đ^đc bi^đt các n^đc t^đ b^đn, là ph^đi đi qua c^đa ngõ sân bay Bangkok - thay vì ch^đc^đn qua c^đa ngõ Tân S^đn Nh^đt c^đa ta - r^đi t^đ đó m^đi đáp máy bay đi t^đp. Cho nên ph^đi ch^đu

bao cánh ngang trái đau lòng. Tôi lại chuyển đi lao động ở Trung Đông. Một người bạn nói phi trường này tôi hôm đó đã kể rằng : Người Việt Nam đi Trung Đông đi đào kênh qua sa mạc, lao động cực nhọc, thậm chí còn bị đánh đập, vì nước người ta là tởm. Có anh xa vài lâu ngày mà bên Trung Đông cái khoen phải là đi c biết cảm nên khi về đến Thái Lan, bao nhiêu tiền dành dụm, đem ra ăn chơi xả láng, và mặc bệnh, không dám về quê quố gia. Nhân chuyến này, tôi nhớ có lần tôi đi đến một hội nghị du lịch tại Tiệp Khắc, ở đó, tôi đã xem trên truyền hình một bộ phim tài liệu hình sự, diễn ra cảnh các thanh niên Việt Nam lao động hợp tác tại Tiệp Khắc thanh toán nhau bằng bữa. Tôi chờ tới hồi cuối sao tôi đón mãi mà xe buýt không đến, đến khi mang huy hiệu phái đoàn Nhật thì mới đón được xe. Cũng không lạ gì cảnh người Việt mình ở Matxcơva không dám chào nhau bằng tiếng Việt vào thời điểm có một thanh niên Việt Nam giết một cảnh sát vì bị bắt quố tang nước rồi u lù.

Còn đâu những huy hiệu thoai với người Việt Nam anh hùng? Khi tôi đến nước Pháp hào hoa, đi ăn ở restaurant với một anh bạn Việt kiều, những ông khách bàn bên cảnh thấy chúng tôi là người châu Á, hỏi :”mày là người nước nào ?” Tôi chưa kịp trả lời, đã nghe người bạn Việt kiều : ” Người Nhật ” - ” A ! ông khách người quố kêu lên - nước Nhật của ông giỏi lắm. Xin công ly chúc mừng ông !”. Một lần khác tôi được giới thiệu là người Phi Luật Tân, thì người ta nói : “Nước ông còn đến hơn Việt Nam”. Ở Matxcơva tôi thường nói là người Trung Quốc xem sao, thì nhận được câu trả lời : “Ông nên gọi hàng thêm. Hàng của nước ông tốt lắm. Còn hàng Việt Nam ở Nga thì quá tệ”

Đó chính là những câu nói vô tình vì họ không biết tôi là người Việt và chính vì vậy, những câu nói đó chính là để ý với đường của sự thật. Lâu nay chúng ta cứ đóng cửa ca ngợi nhau mà không biết thế giới đang ngày càng với quá xa chúng ta. Có dịp đi bàn chuyện buôn bán , làm ăn ở một nước Tây Âu tôi mới thấy hết cái lực họ của mình. Một nước tởm, cán bộ kinh doanh của ta khi người vào bàn đàm phán còn hỏi : “Các ông huy động với, được có bao nhiêu? Mà không biết rằng họ là tởm, làm gì có khái niệm “cấp” hay “huy động” như chúng ta. Một điều đáng buồn nữa là trong khi thế giới người ta đã quan niệm quan hệ là: “hai bên cùng có lợi” thì cán bộ ta cứ nghĩ chuyện “đánh bại tài trợ , giúp đỡ , nghĩa là cứ tính chuyện xin-cho.

Có lần tôi cũng tự sự với mình, vì tôi ra choáng người nước không biết có man nào là hàng hóa trên những đường phố Bangkok. Tôi đã đi tới hàng giờ trước cửa hàng bán lốp ô tô xếp cao như núi, mà nhớ lại tôi cay đắng của mình khi làm đến xin duy nhất một cái lốp ô tô, chờ cả tháng trời, lại xuống Vũng Tàu mới có. Khi đến Singapore tôi mới khám phá ra rằng nước vui của tôi khi được tin trên báo chí, mình ca ngợi một số nhà máy dệt “hiện đại hóa thiếp b” như máy may, thì tôi không thể triêu đũa là chuyển buôn bán rồi.

Singapore, Nhật, CHLB Đức đâu còn mua đến với nữa vì nhân công quá đắt. Ta cảm nhận hơi rít trong khi ra khỏi phố của chúng ta mới đúng , vì đã lãnh “của nước” giùm họ (dù của nước này cũng rất chán với chúng ta). Chẳng qua chúng ta thiếu thông tin, nhớ anh mù xem voi: đường cái nào cũng là “voi c”.

Ở Manila, tôi thấy thấy người ta quố cáo rơm rở trên tivi những sản phẩm mang nhãn hiệu nước ngoài được sản xuất, lập ráp ở chính Phi Luật Tân, theo kiểu sous-licence, mà không mặc

có mặt thì dân tộc chút nào, vì hàng vắng tít vắng. Tôi đến thăm hãng Samsung ở Seoul. Trưởng đây hãng này cũng làm theo công nghệ Nhật và sản phẩm của hãng cũng mang nhãn hiệu nước ngoài, nhưng sau khi cộng dồn trên 50% các chi phí thì sản phẩm được mang nhãn hiệu Samsung, hiện nay không thua kém gì sản phẩm Nhật, giá cả lại rẻ hơn. Tôi được biết tỉ lệ hàng tháng của mặt công nhân quét dọn ở đây là 500 đô còn tiền giám đốc thì phải 7.000 đô trở lên. Lên án chế bóc lột công nhân thì xã hội này như thế nào đây? Nói đến chuyên sản xuất sous-licence tôi nhớ hồi trước 1975 tại ngay Sài Gòn đã có nhiều hãng làm như vậy: National, Sanyo, Renault. Rồi thì, chúng ta đã đi làm mặt công nhân, nay thay đổi vị trí rồi mà thêm.

Giờ xin nói sang chuyện dịch vụ. Ở các thành phố mà tôi đã đi qua: Tokyo, Singapore, Manila, Bangkok, Seoul bất cứ đâu trong thành phố cũng có bàn “exchange” (đổi ngoại tệ), tôi ở mỗi nơi đều dành cho khách nước ngoài, chế không khó khăn kể các nhà bên ta. Được biết ở Manila tôi thấy các quầy đổi tiền của ngân hàng Nhà nước đổi giá cao hơn của tư nhân. Tôi mua một quầy và nhân tôi đã đổi một đô Mỹ 20,4 peso còn sau đó tôi mua một quầy của ngân hàng Nhà nước tôi đã đổi được 20,8 peso. Cho nên phần lớn ngoại tệ đưa vào tay nhà nước. Cách làm này hoàn toàn ngược với nước ta. Ở Thái Lan mua một quầy dịch vụ cũng như thái độ phục vụ so với ta, có thể nói là “cực kỳ”. Ở những nơi đầu tiên là thị trấn Hoi An gần sân bay quá nhộn nhịp. Hàng hóa ngoại quốc mang vô nước họ không thành vấn đề. Riêng hàng tiêu dùng mà Thái Lan không sản xuất, được mang vào thị trường, không phải chịu thuế má gì cả. Tôi đã đến bãi biển du lịch Pattaya. Cảnh quan ở đây đâu sánh nổi với Vũng Tàu, Nha Trang chế được nói chỉ Hoi Long, Đà Nẵng, thôi mà du khách nước ngoài, phải kể con số triệu mỗi năm. Bởi họ biết thị trường phục vụ thì đã mua nhu cầu của con người, từ phòng tắm thoải mái đến bãi biển và các “sex tours”. Quan niệm “đỏ đê” đã thành nếp không cho phép tôi chấp nhận một dịch vụ công khai như vậy. Nhưng đây là một vấn đề kinh tế dịch vụ, dù có đúng hay sai một đê đê, tôi vẫn phải công nhận số tiền tôi có lý của nó. Tôi khách sạn tôi ở, có một phòng rất sang trọng, trong đó có các cô gái xinh đẹp mang số hiệu vàng hoàng. Khách bên ngoài nhìn vào có thể nhìn lầm. Phần lớn người đầu tiên của tôi là phần lớn, nhưng nhớ lại cảnh bên nhà: Ngoài được ban đêm không thấy các cô gái ăn sáng, thậm chí báo chí đã đăng nhiều phóng sự, nên tôi đành “đi ăn cơm” phần lớn của tôi. Tôi bên trong, các cô không nhìn thấy mình đang bị lừa như một món hàng.

Ở Manila, các khách sạn lớn tuy nhiên chế như công gái hoàn toàn bị nguy hiểm. Tôi tìm hiểu và ngạc nhiên khi biết có đoàn du khách nước ngoài vào Việt Nam và than: buồn quá. Sau đó họ bay sang Thái Lan, Mã Lai vùng tiền “đổi một triệu của họ không”. (Đúng như nhiên chúng ta không thể làm như họ, nhưng cũng không thể bình chân như vại, chịu cảnh như thế thu). Đó chế nghĩ phải là nỗi đau của những nhà làm du lịch hay sao? Riêng tôi, càng đi càng thấy đau. Lúc đến Singapore, tôi thấy thấy trong các danh bạ điện thoại khách sạn, nhà hàng đều có câu “Every country in the world but Vietnam”, nghĩa là: có thể gọi điện thoại khắp nơi trên thế giới, ngoại trừ Việt Nam. Tôi bàng hoàng vì không thấy nghe trong thời điểm bùng nổ thông tin này vì kém cỏi mình lại bị lôi ra khỏi họ thế này. Họ hận thù vì ta là xã hội chế nghĩa? Nhưng Tiệp Khắc, Liên Xô, Trung Quốc thì sao? Tôi không lý giải được, chế thấy một nỗi nhức nhối cạnh bên lòng. Ở Seoul tôi lại bị một nỗi đau khác gần như, khi thấy trên đường phố chế toàn xe hơi như không tìm đâu được một xe nhãn hiệu Nhật, Mỹ, hoặc Ý.

Ngay ở Nam Triều Tiên chế đi xe hơi do chính họ sản xuất. Cũng không nên vì vàng so sánh với nước mình vì mình chế làm được xe hơi. Có đi *utôi đau khi bắt gặp chế hãng xe hơi lớn như*

Nam Triều Tiên hiện nay, hãng Hyundai, là con trai của một nông dân mà lúc cha của ông ta còn cày ruộng, thì ở Sài Gòn ngày xưa ta đã gặp xe La Dalat rồi.

. Trong đây, nhiều người sẽ ngạc nhiên mà của du lịch thì văn hóa thì sẽ nhập vào, đâu đâu thanh niên nước ta, những đi một số nước, tôi thấy không hẳn tuấn tú ở đó chỉ biết ăn chơi, sống vui. Như ở Seoul chúng tôi, thanh niên ăn mặc lịch sự, gọn gàng, lúc nào cũng thắt cà vạt rất chỉnh chu, văn minh. Tôi thấy thấy họ ít như những hút thuốc ngoài đường phố. Ở Seoul mỗi ngày, tôi chỉ mới đi một chút hút thuốc. Có lẽ rượu, thuốc đâu rất đắt mà họ lại tiết kiệm tiêu xài, chứ không "xả láng sáng ngời sấm" như quan niệm của một số bạn trẻ chúng ta.

Ai đi xa với tôi không sung sướng khi máy bay đến gần Tokyo. Tôi không có niềm sung sướng đó mà chỉ hồi hộp, lo âu vì biết bao thủ tục phi hành đang chờ đợi. Rồi sân bay Bangkok của đây mới chỉ vài phút đã thấy nhân viên hàng không phát cho hành khách mũ và giầy để họ đi giày. Họ như mũ và thấy họ như mũ để họ đi giày, bao nhiêu áo pull, áo gió, quần bò cho đến một đôi giày còn sót. Chưa khai hành tẩu đã đến ăn. Có hành khách không kịp ăn vì phải vội vã lên với những người trong các thủ khai.

Tôi chỉ nghe hai ông khách nói tiếng Anh ở hàng ghế trống: "Ông đi Việt Nam du lịch?".

"Không, tôi có việc mới đến, chứ sao quá phi hành hà thủ này đi du lịch cái gì". Tôi nhớ bực cái tát tai hay một gáo nước lạnh vào mặt.

Chưa hết, xuống đến nhà ga phi công lại phải chờ thêm cả tiếng đồng hồ, mới hỏi ra được áo mà thủ tục đồng hành như của đồng hành mới chờ. Một ông khách thấy tôi là người ngoại quốc, liền đứng nói: "Một cái giầy rồi mà chúng ta chưa ra khỏi phi trường, không có đâu như đây". Tôi đứng một chút hỏi, nhưng không biết nói thế nào. Các bàn để làm thủ tục hải quan xếp theo hình chữ U quanh hành khách cũng gây một cảm giác sợ hãi như trước vành móng ngựa. Tôi đã đi qua Nhật, Ý, Pháp, Phi Luật Tân, Singapore, Nam Triều Tiên, Tiệp, Liên Xô rồi với Thái Lan, tôi có ý so sánh bên mình qua các cửa sân bay nên bấm giờ để coi thủ tục hải quan nhanh - chậm thế nào. Phải nói các nước XHCN còn chậm, nhưng các nước tự do thì không quá vài phút. Ở phi trường Nhật chỉ năm phút. Ở Bangkok, mình đi chờ nhân viên hải quan còn hỏi thúc đi nhanh. Có thể có trường hợp lâu nhưng chỉ là cá biệt vì nghi ngờ mang vũ khí hay ma túy. Lúc tôi đến phi trường Seoul thủ tục chờ đợi đôi chút vì đang có Olympic. Ở các nước, thủ khai cửa hàng chờ bàn tay với bốn năm câu hỏi, chủ yếu để thông báo khi có tai nạn, ở Bangkok, mang vào trên 10.000 đô mới khai, nhưng không khai cũng không sao. Họ sẽ mời khách du lịch vì một thái độ bất nhã nào đó, nên rất tránh khám xét. Họ dám bắt con tép đến câu con tôm, chứ không "cò con" như chúng ta. Cái cảm giác được chờ không thế nào có được khi đồng hành như những khuôn mặt lạnh lùng, nghi ngờ căn phòng làm thủ tục tại sân bay. Đợi với người đi du lịch, cái thích nhất của họ là cảnh đẹp, gái đẹp mà là lòng hiếu khách.

Kết thúc bài ký sự "quá giang" này, tôi không biết gì hơn là cảm ơn (và xin lỗi) những đồng chí xướng "tôi" trong bài: Nguyễn Bá, Lê Công Giàu, Đường Trung Tín, Lê Hùng Dũng, Khiếu Thiệu Thu, Phan Phùng Sanh và Nguyễn Đăng Liêm, (*) những người đã mời thì giới thiệu cho nhà báo sau những chuyến đi xa. Cái cảnh "quá giang" cũng là để biết, nhưng biết làm thế nào để với một nhà báo quá đói thông tin. Lẽ ra : mùa xuân "trông người mà ngắm mình ta", chứ ngược

Ký sớ quá giang - Văn phòng nghiệp vụ chuyên đi xa

Tên: Trần Ngọc Châu

Thị trấn Hai, 13 Tháng 10 Năm 2008 10:10

Nào chúng tôi thu được đồng, không có gì thú vị; nghiệp vụ tiên tiến và vận dụng: thu được đồng đã tốt. Nghìn chến đồng thì này cũng chưa đã đâu, tôi chỉ mong nơi này góp phần thúc đẩy chúng ta, vận hành lên làm giàu và sống có văn hóa, văn minh thật sự, chỉ không mãi ru mình trong nghiệp ánh hào quang./.